

Số: 84/2019/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 04 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ thụ lý số 146/2019/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2019, giữa:

1. **Nguyên đơn:** Chị **Trần Hải Y** - sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 48b, khu 4b, phường H, TP. H, tỉnh Q.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

2. **Bị đơn:** Anh **Đỗ Văn H** - sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Động Xuyên, Xã H, huyện T, tỉnh Q.

Nghề nghiệp: Công nhân mỏ than Hà Lâm

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/02/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Hải Y và anh Đỗ Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về tình cảm: Chị Trần Hải Y và anh Đỗ Văn H thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Trần Hải Y và anh Đỗ Văn H xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Huy ền My, sinh ngày 21/11/2014. Chị Y và anh H thỏa thuận, chị Y là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung , anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Y số tiền là 1.000.000 đồng/tháng, tính từ tháng 02/2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

* Về tài sản chung: Chị Trần Hải Y và anh Đỗ Văn H xác nhận vợ chồng không có tài sản chung , không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, vợ chồng không vay nợ chung của tổ chức hay cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Trần Hải Y phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, chị Y đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000669 ngày 28/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Trả lại chị Y 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Đỗ Văn H phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Các đương sự;
- Chi cục THA Dân sự TP Hạ Long
- UBND phường Hà Phong, TP. Hạ Long;
- Lưu hồ sơ, VP

Nguyễn Thu Hương

